

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2021/HS-PT
Ngày 25 - 01 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH VINH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Danh.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thu Hà;

Ông Nguyễn Vĩnh Thành.

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Bích Huệ – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà:
Bà Bùi Thị Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 132/2020/TLPT-HS ngày 04 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo Phạm Văn L do có kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 104/2020/HS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Bị cáo bị kháng cáo:

Phạm Văn L (tên gọi khác B), sinh ngày 12 tháng 12 năm 1981 tại xã M, huyện B, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Thôn X, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn A và con bà Nguyễn Thị H; có vợ là Dương Thị C và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại bản án số 06/2009/HSST ngày 18 tháng 02 năm 2009 Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên xử phạt L 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”, đã nộp án phí ngày 08/4/2009; ngày 15 tháng 4 năm 2011 bị Công an huyện Bình Xuyên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Xâm hại đến sức khỏe của người khác”, đã nộp phạt năm 2011; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18 tháng 4 năm 2020 đến nay, “có mặt”.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Kim Hồng T - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc, “có mặt”.

- Bị hại: Anh Dương Văn H, sinh năm 1983 (đã chết).

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:* Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1947 (là mẹ đẻ của bị hại).

- *Người đại diện theo ủy quyền của bà T:* Chị Dương Thị B, sinh năm 1974 (Theo văn bản ủy quyền ngày 28 tháng 7 năm 2020); địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, “có mặt”.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho chị Dương Thị B là:* Ông Nguyễn Văn T – Luật sư Văn phòng Luật sư H thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội, “có mặt”.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Chị Dương Thị C, sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn X, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, “có mặt”.

+ Anh Phạm Văn C, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn X, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc, “có mặt”.

- *Người làm chứng:*

Anh Sái Xuân T, “có mặt”.

Anh Dương Văn T, “vắng mặt”.

Trong vụ án còn có người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo, không bị kháng nghị, Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 17 tháng 4 năm 2020, Phạm Văn C gọi điện thoại cho bạn là Dương Văn H ở tổ dân phố B, thị trấn B1, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc hỏi đang ở đâu thì H mời C xuống thị trấn B1 để uống rượu, C đồng ý. Sau đó C rủ bạn là Sái Xuân T ở cùng thôn đi cùng, T đồng ý. Trên đường đi, C và T vào nhà Phạm Văn L (anh trai của C) ở thôn X, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc rủ L đi cùng, L đồng ý. Khi C, L, T đi đến chợ B gặp Dương Văn H thì H đưa L, C, T đi ăn đêm và uống bia tại quán ăn của bà Dương Thị T, ở tổ dân phố T1, thị trấn B1, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc. Khoảng 01 giờ ngày 18 tháng 4 năm 2020, sau khi ăn uống xong, H rủ C, T, L đi hát Karaoke. Tất cả đều đồng ý và đi tìm quán hát ở khu vực thị trấn B1, nhưng do đang trong thời gian cách ly xã hội để phòng chống dịch bệnh Covid – 19 các quán hát karaoke đều đóng cửa phải tạm dừng hoạt động nên đến khoảng 02 giờ cùng này, H mới thuê được phòng hát số 2 của quán Karaoke Bảo Thanh ở tổ dân phố T, thị trấn B, huyện Bình Xuyên để hát. H, C, T, L cùng nhau hát Karaoke đến 05 giờ 20 phút cùng ngày thì Nguyễn Văn L, là nhân viên của quán Karaoke Bảo Thanh yêu cầu nghỉ hát vì sợ bị cơ quan chức năng kiểm tra, phát hiện. H, C, T, L thôi không hát nữa và đi ra quầy thanh toán tiền hát với Nguyễn Văn L hết 3.200.000 đồng nhưng H không trả tiền và bảo L mở cửa quán để ra về, L không đồng ý. T thấy H là người mời đi hát sau đó không trả tiền mà đòi về trước nên T chửi H

thì bị H đánh. Thấy vậy, C tiến lại gần tát vào mặt T và H rồi nói “Chúng mày đánh nhau ở đây chủ quán nó đánh chết mẹ chúng mày đi”, đồng thời L và L đứng ở gần đó đã can ngăn. Sau đó, Lâm gọi điện thoại cho chị Vũ Thị D là chủ quán để thông báo về sự việc diễn ra tại quán. Khoảng 10 phút sau chị D đi cùng bạn là anh Nguyễn Văn K đến quán Karaoke Bảo Thanh thì H, C, T, L ra quầy thanh toán để gặp chị D. Do không có tiền trả tiền hát nên L nói với T và chị D để lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 88K1-392.19 của T ở quán và hẹn trả tiền hát xong sẽ lấy xe về thì T và chị D đồng ý. Sau đó, H, C, T, L đi ra đứng ở ngoài cửa quán còn L đóng cửa quán lại. H đi bộ sang bên đường đối diện quán Bảo Thanh ngồi chửi bới. Thấy H chửi bới thì T và L vẫn đứng ở rìa đường không nói gì, còn C bực tức một mình tiến lại sát vị trí H ngồi dùng tay tát vào mặt H làm chiếc điện thoại của H đang cầm trên tay bị rơi xuống đất thì C không đánh nữa. Sau đó, H đứng dậy, tháo đôi giày đang đi ở chân rồi chạy về phía đường đi Trung Mỹ được khoảng 20m thì H cầm 01 thùng đựng rác bằng nhựa màu xanh, kích thước 70 x 44 x 28 cm ở ven đường sau đó chạy quay lại về phía L đang đứng. C và T đứng ở rìa đường không nói gì, L tiến sát về phía H dùng hai tay tát, đập liên tiếp khoảng 03 cái vào vùng mặt, đầu H làm chiếc thùng rác trên tay H bị rơi xuống đất, đồng thời L dùng chân phải đá vào chân của H làm H ngã ngửa đập đầu xuống nền bê tông nằm bất động thì L bỏ đi, C đi đến gần nơi H bị ngã thấy H nằm im bất động thì C và L đều nghĩ H do say rượu, bị đánh đau nên nằm đó; C nói với L “anh em mình đi về đi” thì L đồng ý và đến vị trí T ngồi để rủ T về nhưng do say rượu nên T ngồi lại gần chỗ H nằm không về, còn L điều khiển xe mô tô của C chở C về nhà. Đến khoảng 05 giờ 50 phút thì Dương Văn T, sinh năm 1995 ở tổ dân phố V, thị trấn B1, huyện Bình Xuyên đi bộ đến phát hiện thấy H là người quen nằm bất động ở ven đường và Sái Xuân T có mặt ở hiện trường nên Tuấn đã gọi bạn là Dương Văn T, sinh năm 1998 ở tổ dân phố T, thị trấn 1, huyện Bình Xuyên đến để giữ T ở lại chờ C an đến làm việc. Đến khoảng 06 giờ, T rời khỏi hiện trường thì Tuấn, sinh năm 1995 và Tuấn, sinh năm 1998 đã sử dụng chân tay đập liên tiếp nhiều nhát vào người của T làm T ngã ra đường. Sau đó, C an thị trấn Bá Hiến đến làm việc, đưa Dương Văn H đến Trạm y tế thị trấn Bá Hiến để cấp cứu nhưng H đã tử vong do bị thương tích nặng.

Tại Công văn số 135/CV ngày 07 tháng 5 năm 2020 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giải thích về cơ chế hình thành tổn thương của Dương Văn H: “Tổn thương tụ máu dưới vùng trán - đỉnh - thái dương bên trái, tụ máu màng mềm thùy trán trái, nhu mô não thùy trán trái dập hình thành do cơ chế gián tiếp (Tổn thương đối lực khi đầu chuyển động va đập vùng cằm phải với vật tày diện rộng cố định)”.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 919/KLGD ngày 26 tháng 4 năm 2020 Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận: Nguyên nhân chết của anh Dương Văn H là do Chấn thương sọ não trên người có còn trong máu và bệnh lý tim nhiễm mỡ, xơ gan, thận đa nang.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Phạm Văn L khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trên.

Với hành vi nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 104/2020/HS-ST ngày 29 ngày 9 năm 2020 Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc đã quyết định: Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Văn L (tên gọi khác Bình) 08 (Tám) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 18 tháng 4 năm 2020. Buộc bị cáo Phạm Văn L phải có trách nhiệm bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại tổng số tiền 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng). Xác nhận bị cáo L đã bồi thường được 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng); buộc bị cáo phải bồi thường tiếp 280.000.000 đồng (Hai trăm tám mươi triệu đồng).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 13 tháng 10 năm 2020 bà Dương Thị Bình kháng cáo đề nghị sửa tội danh đối với bị cáo từ tội “Cố ý gây thương tích” sang tội “Giết người”, tăng hình phạt và tăng mức bồi thường.

Tại phiên tòa phúc thẩm đại diện của bị hại xin rút yêu cầu kháng cáo về sửa tội danh và tăng hình phạt đối với bị cáo; giữ nguyên kháng cáo yêu cầu tăng mức bồi thường dân sự. Đại diện bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm 100 triệu đồng.

Bị cáo đồng ý bồi thường thêm theo yêu cầu của bị hại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc phát biểu quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 chấp nhận kháng cáo của đại diện gia đình bị hại, sửa bản án sơ thẩm số 104/2020/HS-ST ngày 29 ngày 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, buộc bị cáo phải bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 400.000.000 đồng và đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với các yêu cầu khác do bị hại rút kháng cáo.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận sự thỏa thuận giữa đại diện của bị hại và bị cáo, tăng mức bồi thường từ 300.000.000 đồng lên 400.000 đồng.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho đại diện của bị hại đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án số 104/2020/HS-ST ngày 29 ngày 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc theo hướng tăng mức bồi thường cho bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của đại diện bị hại làm trong thời hạn luật định, được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng tại cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố

tụng hình sự. Tại cấp sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo Phạm Văn L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã tóm tắt nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa là phù hợp nhau; phù hợp với lời khai người làm chứng; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ căn cứ để kết luận tối ngày 17 tháng 4 năm 2020, anh Dương Văn H mời Phạm Văn C, Sái Xuân T, Phạm Văn L đến nhà chơi; ăn uống xong thì anh H rủ C, T và L đi hát tại quán karaoke Bảo Thanh thuộc tổ dân phố T, thị trấn B, huyện Bình Xuyên. Vì anh H không có tiền trả nên đã có lời qua, tiếng lại với quản lý quán và mọi người trong nhóm đi cùng. Khoảng 05 giờ ngày 18 tháng 4 năm 2020, L đề nghị chủ quán cho để lại chiếc xe máy của T để làm tin và cả nhóm ra về. Tuy nhiên, sau khi ra khỏi quán Karaoke thì anh H không về mà tiếp tục chửi bới mọi người trong nhóm, do bức tức nên C đã dùng tay đánh anh H. Sau khi bị C đánh thì anh H tìm và lấy được 01 thùng đựng rác bằng nhựa ở ven đường cách chỗ vừa bị đánh khoảng 200m và chạy về phía L, C, T thì bị L dùng tay chân đâm đá vào người làm anh H bị ngã đập đầu xuống nền bê tông. Khi anh H ngã, tưởng anh H bị say rượu không dậy nên L bỏ về nhà. Khoảng 05 giờ 50 phút cùng ngày, anh H được C an thị trấn Bá Hiến đưa đến Trạm y tế thị trấn Bá Hiến để cấp cứu nhưng đã tử vong.

[4] Với hành vi phạm tội nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Phạm Văn L 08 (Tám) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[5] Tại phiên tòa phúc thẩm đại diện của bị hại xin rút kháng cáo về yêu cầu sửa tội danh và tăng hình phạt đối với bị cáo. Thấy rằng, việc đại diện của bị hại xin rút yêu cầu kháng cáo là hoàn toàn tự nguyện, việc rút kháng cáo về hình sự không liên quan đến kháng cáo khác nên được chấp nhận, Hội đồng xét xử sẽ đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với phần rút yêu cầu của đại diện bị hại.

Đối với yêu cầu kháng cáo của đại diện bị hại về tăng mức bồi thường dân sự, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại phiên tòa, đại diện của bị hại và bị cáo đã thỏa thuận được với nhau về việc bồi thường thiệt hại do tính mạng của bị hại bị xâm phạm với tổng số tiền bị cáo phải bồi thường là 400 triệu đồng. Thỏa thuận của các bên là tự nguyện, hợp pháp nên được chấp nhận. Vì vậy, cần buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại theo sự thỏa thuận của họ tại phiên tòa.

[6] Về án phí: Do đại diện của bị hại rút yêu cầu kháng cáo về hình sự nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Tại phiên tòa phúc thẩm đại diện của bị hại và bị cáo thỏa thuận được với nhau về phần bồi thường dân sự nên đại diện của bị hại phải chịu án phí dân sự phúc thẩm trong vụ án hình sự. Ngoài ra,

do các bên thỏa thuận tăng mức bồi thường dân sự nên Tòa án sẽ xác định lại án phí dân sự sơ thẩm theo nội dung thỏa thuận về việc giải quyết vụ án tại phiên tòa phúc thẩm được quy định tại khoản 5 Điều 29 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Tuy nhiên, trong vụ án này cả đại diện hợp pháp của bị hại và bị cáo đều thuộc đối tượng được miễn nộp tiền án phí theo quy định tại Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14. Vì vậy, đại diện của bị hại và bị cáo không phải chịu án phí dân sự trong vụ án hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm b khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; chấp nhận kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại; đình chỉ xét xử phúc thẩm về hình sự và sửa bản án sơ thẩm số 104/2020/HS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc về dân sự.

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 132/2020/TLPT-HS ngày 04 tháng 11 năm 2020 về hình sự đối với bị cáo Phạm Văn L phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Bản án hình sự sơ thẩm số 104/2020/HS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc về hình sự có hiệu lực pháp luật.

2. Căn cứ các Điều 584, 585, 591 và 593 của Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Phạm Văn L (Tên gọi khác: Bình) phải có trách nhiệm bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại đã chết tổng số tiền 400.000.000 đồng (Bốn trăm triệu đồng). Xác nhận bị cáo L đã bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Nguyễn Thị T được 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng). Bị cáo L còn phải bồi thường tiếp số tiền 380.000.000 đồng (Ba trăm tám mươi triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu bên phải thi hành án không thanh toán khoản tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- TAND huyện B;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Lưu hồ sơ; Toà hình sự, HC-TP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thanh Danh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Hà

Nguyễn Vĩnh Thành

Nguyễn Thanh Danh

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- TAND huyện Bình Xuyên;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Công an huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Phòng Hồ sơ - Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Lưu hồ sơ; Toà hình sự, HC-TP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Danh